

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2022/HS-ST.

Ngày: 06 – 9 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Rục.

Ông Trà Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Diệp Minh T, sinh ngày 13/4/1999; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Minh T, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1978; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 2002 và có 01 người con sinh năm 2019; Anh em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo và nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Trương Tấn P, sinh ngày 10/11/1998; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn P, sinh năm 1953 và bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1971; có vợ là Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2020; Anh em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo và nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 15 tháng, đến ngày 20/01/2022 bị cáo được miễn

chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại, chưa được xóa tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2022 cho đến nay (có mặt).

3. Thạch Văn B, sinh ngày 01/01/2003; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp Tân Lập, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch P (Ph), sinh năm 1980 và bà Trần Thị C; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giam trong một vụ án khác theo Cáo trạng số 28/CT-VKS-LP ngày 23/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” mà bị cáo đã thực hiện vào ngày 14 tháng 12 năm 2021 (có mặt).

- *Bị hại:*

1. Trung tâm N.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền lập ngày 20/3/2022) (vắng mặt).

2. Bà Dư Thị Mỹ N, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp A, xã Tân H, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

2. Bà Lưu Lê N, sinh năm 1960; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Lê Anh Q, sinh năm 1982; nơi cư trú: đường H, khóm x, phường x, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

4. Ông Dư S, sinh năm 1958; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

5. Bà Dương Thị N, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

6. Ông Trần Văn K, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác (Người làm chứng):*

1. Ông Trần Thanh L, sinh năm 1992; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Diệp Minh T, sinh ngày 08/8/1979; nơi cư trú: Ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Diệp Minh T và bị cáo Trương Tấn P có mối

quan hệ họ hàng với nhau, các bị cáo T và P có quen biết với bị cáo Thạch Văn B.

Vào sáng 16/02/2022, T điện thoại cho P qua mạng xã hội Zalo rủ P đi trộm cắp tài sản thì bị cáo P đồng ý. Đến khoảng 12 giờ ngày 16/02/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 của T đi ra đường hai chiều thuộc ấp 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng rồi chờ P đi tìm kiếm tài sản để trộm, khi đi P mang theo 01 (một) thanh kim loại dài 22,5cm (cây tua vít). T chờ P đến gần chùa Tuk Prây thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng thì T phát hiện căn nhà của bà Dương Thị N thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P khóa cửa ngoài, không ai trông giữ nên T nói với P và cả hai nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của bà N để trộm cắp tài sản. Để tránh bị phát hiện, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chờ P đến một căn nhà bỏ hoang ở gần nhà bà N và đậu xe tại đây rồi T và P đi bộ đến nhà bà N. Cả hai đi xung quanh để tìm nơi đột nhập vào nhà, T và P phát hiện một cái cửa sổ (loại cửa lùa, khung cửa sổ được làm bằng kim loại) ở khu vực nhà sau của bà N nên T sử dụng cây tua vít để cạy khóa cửa thì kéo được nên kéo 02 cánh cửa sang bên trái. Sau đó, T dùng tay bẻ gãy 05 thanh kim loại của khung cửa sổ và bỏ xuống đất và trèo qua cửa sổ vào bên trong căn nhà của bà N, còn P đứng ở ngoài canh gác. Khi vào bên trong nhà, T phát hiện 01 (một) cái điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J3 J320 New Gold tại cái bàn ở nhà sau nên T lấy và đi đến chỗ cửa sổ đưa ra ngoài cho P cầm. Sau đó, T đi vào căn phòng ngủ của Dư Thị Mỹ N là con gái của bà N và phát hiện 01 cái tủ nên mở tủ ra thì phát hiện 01 (một) con heo đất có nền màu vàng, 01 (một) cái bóp màu hồng nhạt, loại dây kéo và nhiều cái giỏ xách khác nên T mang ra chỗ cửa sổ, T mở cái bóp màu hồng nhạt ra thì phát hiện bên trong cái bóp có số tiền 4.400.000 đồng, T lấy hết số tiền này bỏ vào túi quần bên phải và bỏ lại cái bóp màu hồng nhạt ở gần chỗ cửa sổ. Sau đó, T đưa một số giỏ xách và con heo đất ra ngoài cho bị cáo P rồi trèo qua cửa sổ để ra khỏi nhà. Khi ra khỏi nhà T và P kiểm tra các giỏ xách nhưng không phát hiện tài sản nên bỏ lại, T tiếp tục đập con heo đất ra thì phát hiện có tổng cộng 14.000.000 đồng rồi T lấy tiền bỏ vào túi quần; T bỏ lại các mảnh vỡ của con heo đất và các giỏ xách tại khu vực gần cửa sổ ở phía ngoài căn nhà của bà N rồi cùng P đi lại chỗ đậu xe. Khi cả hai đến chỗ đậu xe, P đưa cho T cái điện thoại đã trộm được và T bỏ điện thoại vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô 83P4-144.07 chở P về phòng trọ của T và vợ là Nguyễn Thị T tại ấp 2, thị trấn P, huyện P. Khi về đến phòng trọ thì T đang ở trong nhà tắm, sau đó T đi ra và có nói chuyện với P nhưng P không nói cho T biết việc P và T trộm cắp tài sản, còn T lên trên gác kiểm tra số tiền vừa trộm được tổng cộng là 18.400.000 đồng; T cho P 1.000.000 đồng và chở P về nhà rồi một mình T điều khiển xe mô tô 83P4-144.07 đến thành phố Sóc Trăng để bán điện thoại đã trộm với giá 700.000 đồng nhưng không nhớ đã bán tại đâu. Vài ngày sau (T không nhớ thời gian cụ thể) T chở T đến tiệm vàng Sơn tại ấp 4, thị trấn P, huyện P do bà Lưu Lê N làm chủ để mua cho T 01 (một) chiếc lắc vàng (sợi dây kim loại, màu vàng, dài 16cm, kiểu mắt xích) với giá hơn 7.000.000 đồng và mua cho T 01 (một) sợi dây chuyền vàng (sợi dây kim loại, màu vàng, dài 48,5cm, kiểu mắt xích) với giá hơn 8.000.000 đồng, tổng số tiền mua lắc và

dây chuyền là hơn 16.000.000 đồng; T không nói cho bà N và T biết số tiền là do T và P trộm được. Số tiền còn lại thì T tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá số 09/KL-HĐĐGTS ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận giá trị tài sản của 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: SAMSUNG, số loại: Galaxy J3 J320 New Gold là 600.000 đồng.

Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 03/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Diệp Minh T và Trương Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Trong quá trình điều tra Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng thời còn tự thú khai nhận thêm 03 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Vào sáng ngày 05/02/2022 (mùng 5 Tết Nhâm Dần), T sử dụng điện thoại Redmi, màu xanh điện thoại cho P qua mạng xã hội Zalo rủ P đi trộm cắp tài sản thì P đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chở P đi tìm tài sản để trộm, khi T chạy xe đến Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P, huyện P thì phát hiện Trạm cấp nước xã P khóa cổng ở ngoài và không ai trông coi nên cả hai đột nhập vào trong bằng cách leo qua bức tường ở phía sau trạm cấp nước. Khi vào được bên trong, T và P đi xung quanh Trạm cấp nước tìm tài sản để trộm. Lúc này, T phát hiện một cái cửa sổ không khóa, không có khung cửa sổ nên T mở ra rồi trèo vào bên trong căn phòng ngủ của Trần Thanh L là nhân viên đang làm việc tại Trạm cấp nước xã P thuộc Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng, còn P ở ngoài canh gác cho T. Khi vào trong phòng, T thấy một cái tủ, T mở ra thì phát hiện ở ngăn đựng quần áo có 01 (một) cái giỏ xách màu đen, có nhiều ngăn, có dây kéo bên trong có tiền nên T lấy cái giỏ xách này mang ra đưa cho P. Sau đó, T chở bị cáo P về nhà của P. Lúc này, trong nhà không có ai, cả hai mang tiền ra kiểm tra được 1.500.000 đồng, T và P đã cùng nhau tiêu xài hết số tiền này, còn cái giỏ thì T đã vứt bỏ nhưng T không nhớ vứt ở đâu.

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ 00 ngày 15/02/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chở theo P đến Trạm cấp nước xã P và mang theo 01 (một) cây kiềm để trộm cắp tài sản. T đậu xe gần Trạm cấp nước rồi cùng P đi vòng ra phía sau Trạm cấp nước, cả hai cũng leo qua bức tường ở phía sau trạm để vào trong. Sau đó, T đến phòng máy và đột nhập vào qua cửa sổ (do cửa không khóa và không có khung cửa), P ở ngoài canh gác. T vào trong thì thấy 01 cái motor, loại bơm gió 7,5HP (cái motor này trong bộ bơm xếp lửng) nên T sử dụng cây kiềm đã chuẩn bị sẵn để cắt dây điện nối với cái motor rồi lấy cái motor khiêng lại cửa sổ, T đưa motor ra ngoài cho P thông qua ô cửa sổ. Sau đó, T leo ra ngoài rồi cùng P khiêng cái motor ra bức tường ở phía sau trạm; P leo lên trên bờ tường để kéo cái motor lên, còn T ở dưới đẩy cái motor lên đặt lên trên tường rồi lăn motor rơi xuống đất; tiếp đó, T và bị cáo P cùng nhau khiêng cái motor đến chỗ xe đang đậu rồi cùng nhau khiêng motor đặt lên yên xe, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chở theo P ngồi sau ôm cái motor đến thành phố Sóc Trăng để tìm chỗ tiêu thụ. Khi đi đến cỡ sở thu mua phế liệu của ông Lê Anh Q, T và P

bán cái motor này cho ông Q được số tiền là 1.500.000 đồng, T và P không nói cho ông Q biết cái motor này là do lấy trộm được. Sau đó, T chở P về và chia cho bị cáo P số tiền 400.000 đồng, còn 1.100.000 đồng thì T tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ 30 Pt ngày 27/02/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chở theo P và Thạch Văn B đến Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng để trộm cắp tài sản. Lúc này, T và P đột nhập vào trong còn B thì đứng ở bên ngoài, T vào phòng máy sử dụng cây vít có tại phòng máy tháo dây điện nối với 01 cái motor bơm gió 7,5HP. Sau khi lấy được cái motor, T và P khiêng cái motor ra ngoài chỗ bờ tường, B trèo lên và đứng trên bờ tường còn T và P ở phía dưới đưa cái motor lên cho B và đưa ra ngoài bờ tường Trạm cấp nước. Sau đó B đi về còn T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chở P mang theo cái motor đến chỗ sở thu mua phế liệu của ông Lê Anh Q và bán cho ông Q với số tiền 1.400.000 đồng, T và P không nói cho ông Q biết cái motor này là do lấy trộm được. Sau khi về, T chia cho P số tiền 300.000 đồng, chia cho B 250.000 đồng, còn 850.000 đồng thì T sử dụng để tiêu xài.

Tại Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận giá trị tài sản của 01 (một) motor bơm gió 7,5HP trong bộ bơm xấp lửng 7,5HP là 3.570.000 đồng.

Tại Kết luận định giá số 11/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận giá trị tài sản của 01 (một) motor bơm gió 7,5HP là 4.590.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

Tại cáo trạng số 25/CT-VKS-LP ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên. Các bị cáo T và P xác định đã bồi thường xong cho bà Nhiên số tiền 18.400.000 đồng và Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng là 9.660.000 đồng và các bị cáo T và P xác định không yêu cầu bị cáo B bồi thường đối với vụ trộm cắp tài sản tại Trạm cấp nước xã P.

Trong quá trình điều tra bị hại Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng xác định các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã bồi thường xong số tiền 9.660.000 đồng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lưu Lê N, ông Lê Anh Q, bà Dương Thị N và ông Trần Văn K không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Dư Thị Mỹ N xác định về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự các bị cáo T và P đã bồi thường

xong cho bà Nhiên số tiền 18.400.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dư S, Dương Thị N, Lưu Lê N, Nguyễn Thị T, Trần Văn K, Lê Anh Q không cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cụ thể: Vụ thứ nhất vào khoảng 14 giờ ngày 15/02/2022 tại ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Trạm cấp nước xã P là 01 cái motor, loại bơm gió 7,5HP (trong bộ bơm xếp lằng) có giá trị là 3.570.000 đồng; vụ thứ 2 vào khoảng hơn 12 giờ ngày 16/02/2022 tại nhà của bà Dương Thị N thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bà Dư Thị Mỹ N là số tiền 18.400.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: SAMSUNG, số loại: Galaxy J3 J320 New Gold có giá trị là 600.000 đồng, tổng giá trị chiếm đoạt là 19.000.000 đồng; vụ thứ 3 vào khoảng 14 giờ 30 Pt ngày 27/02/2022 tại Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Trạm cấp nước xã P là 01 cái motor, loại bơm gió 7,5HP có giá trị là 4.590.000 đồng. Tổng giá trị mà các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P chiếm đoạt là 27.160.000 đồng, giá trị mà bị cáo Thạch Văn B chiếm đoạt là 4.590.000 đồng. Trên cơ sở đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Đối với các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Diệp Minh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo Trương Tấn P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Đối với bị cáo Thạch Văn B: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; Điều 17; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thạch Văn B từ 06 tháng đến 01 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy vật chứng của vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước vật chứng của vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-144.07, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE ALPHA, màu xanh-đen, đã qua sử dụng của bị cáo Diệp Minh T dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Diệp Minh T dùng để điện thoại rủ bị cáo P đi trộm cắp tài sản; 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng,

dài 48,5cm, kiểu mắt xích do bị cáo Diệp Minh T giao nộp; 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 16cm, kiểu mắt xích do bà Nguyễn Thị T giao nộp.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B: Các bị cáo nhận thấy hành vi mà các bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt: Ông Trần Thanh L là người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn K, bà Lưu Lê N, ông Lê Anh Q, bà Dương Thị N; người làm chứng ông Trần Thanh L; ông L, bà N, ông Q và bà N đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, ông K vắng mặt không lý do. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B khai nhận: Do muốn có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đã cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng và bị hại Dư Thị Mỹ N, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 15/02/2022 tại ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Trạm cấp nước xã P là 01 cái motor, loại bơm gió 7,5HP (trong bộ bơm xếp lằng) có giá trị là 3.570.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng hơn 12 giờ ngày 16/02/2022 tại nhà của bà Dương Thị N thuộc ấp x, thị trấn P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của bà Dư Thị Mỹ N là số tiền 18.400.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu: SAMSUNG, số loại: Galaxy J3 J320 New Gold có giá trị là 600.000 đồng, tổng giá trị chiếm đoạt là 19.000.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 14 giờ 30 Pt ngày 27/02/2022 tại Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P, huyện P, tỉnh Sóc Trăng các bị cáo Diệp Minh T, Trương

Tấn P và Thạch Văn B đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của Trạm cấp nước xã P là 01 cái motor, loại bơm gió 7,5HP có giá trị là 4.590.000 đồng.

Tổng giá trị mà các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P chiếm đoạt là 27.160.000 đồng, giá trị mà bị cáo Thạch Văn B chiếm đoạt là 4.590.000 đồng.

[4] Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B nhận thấy: Lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác mà các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B đã thực hiện, cụ thể các bị cáo T và P đã chiếm đoạt là 27.160.000 đồng và bị cáo B đã chiếm đoạt là 4.590.000 đồng phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã thực hiện cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 25/CT-VKS-LP ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới tại địa phương và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo, cần xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

Đối với bị cáo Diệp Minh T giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Trương Tấn P và Thạch Văn B, là người chuẩn bị công cụ, phương tiện để cùng các bị cáo P và B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại và chính bị cáo cũng là người thực hành trực tiếp lắp trộm các tài sản, cụ thể: Ngày 15/02/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, mang theo 01 cây kiềm bằng kim loại, dùng kiềm cắt dây điện nối với cái motor, khiêng motor lại cửa sổ rồi đưa motor ra ngoài cho bị cáo P, bị cáo leo ra ngoài rồi cùng bị cáo P khiêng cái motor ra bức tường ở phía sau Trạm cấp nước; ngày 16/02/2022, bị cáo điện thoại cho bị cáo P qua mạng xã hội Zalo rủ bị cáo P đi trộm cắp tài sản, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 đi tìm

kiếm tài sản để trộm cắp, bị cáo sử dụng cây tua vít của bị cáo P để cạy khóa cửa, dùng tay bẻ gãy 05 thanh kim loại của khung cửa sổ, bị cáo trèo qua cửa sổ vào bên trong căn nhà của bà N chiếm đoạt 01 (một) cái điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J3 J320 New Gold trị giá 600.000 đồng, số tiền trong bóp màu hồng là 4.400.000 đồng, số tiền trong con heo đất là 14.000.000 của bị hại Dư Thị Mỹ N, bị cáo điều khiển xe mô tô 83P4-144.07 đến thành phố Sóc Trăng để bán điện thoại đã trộm với giá 700.000 đồng; ngày 27/02/2022, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chờ theo các bị cáo P và B đến Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P để trộm cắp tài sản, bị cáo vào phòng máy sử dụng cây vít có tại phòng máy tháo dây điện nối với 01 cái motor bơm gió 7,5HP trị giá 4.590.000 đồng.

Đối với bị cáo Trương Tấn P giữ vai trò là người thực hành, giúp sức, chuẩn bị công cụ để cùng bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Ngày 15/02/2022, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chờ bị cáo đến Trạm cấp nước xã P, bị cáo ở ngoài cảnh giác và cùng bị cáo T khiêng cái motor đến chỗ xe đang đậu rồi cùng nhau khiêng motor đặt lên yên xe, cùng bị cáo T bán tài sản trộm được và bị cáo được chia số tiền 400.000 đồng; ngày 16/02/2022, khi bị cáo T điện thoại rủ bị cáo đi trộm cắp tài sản thì bị cáo đồng ý ngay và mang theo 01 (một) thanh kim loại dài 22,5cm (cây tua vít), bị cáo là người canh gác cho bị cáo T đi lấy tài sản và bị cáo được chia số tiền 1.000.000 đồng; ngày 27/02/2022, bị cáo cùng bị cáo T đột nhập vào trong Trạm cấp nước, còn bị cáo B thì đứng ở bên ngoài, bị cáo T và bị cáo khiêng cái motor ra ngoài chỗ bờ tường, sau khi chiếm được tài sản bị cáo T cùng bị cáo bán tài sản và được chia số tiền 300.000 đồng.

Đối với bị cáo Thạch Văn B giữ vai trò là người thực hành, giúp sức cụ thể: Ngày 27/02/2022, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 83P4-144.07 chờ theo các bị cáo P và B đến Trạm cấp nước xã P thuộc ấp M, xã P để trộm cắp tài sản. Bị cáo ở bên ngoài cảnh giác, sau khi lấy được cái motor, các bị cáo T và P khiêng cái motor ra ngoài chỗ bờ tường, bị cáo trèo lên và đứng trên bờ tường còn T và P ở phía dưới đưa cái motor lên cho bị cáo và đưa ra ngoài bờ tường Trạm cấp nước và bị cáo được số tiền 250.000 đồng.

[8] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nhận thấy:

Các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Sóc Trăng vào ngày 15/02/2022 có giá trị là 3.570.000 đồng, ngày 27/02/2022 có giá trị là 4.590.000 đồng và chiếm đoạt tài sản của bị hại Dư Thị Mỹ N vào ngày 16/02/2022 có tổng giá trị là 19.000.000 đồng nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội hai lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo P có nhân thân xấu, cụ thể có 01 một tiền sự vào ngày 29/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện P Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đến ngày 20/01/2022 được miễn một phần hình phạt và chưa được xóa tiền sự nên cần có hình phạt tương xứng đối với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, cũng xem xét đối với bị cáo T không có tiền án, tiền sự; bị cáo P không có tiền án; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo tự thú khai nhận các lần thực hiện hành vi phạm tội; các bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P.

Đối với bị cáo Thạch Văn B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng (theo biên bản giao nhận ngày 30/5/2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an huyện Phú với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú) gồm:

- 01 (một) cái bóp màu hồng nhạt, loại dây kéo, đã qua sử dụng do Dư Thị Mỹ N giao nộp; 01 (một) thanh kim loại dài 28cm, 01 (một) thanh kim loại dài 21cm, 01 (một) thanh kim loại dài 21cm, 01 (một) thanh kim loại dài 14cm; 01 (một) thanh kim loại hình hộp chữ nhật dài 21cm; nhiều mảnh vỡ đất nung (dạng mảnh vỡ heo đất có nền màu vàng); 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, có hoa văn màu nâu, nền màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quần tây màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón màu đen, lưỡi trai, thân nón được ráp bằng 05 mảnh bằng nhựa (loại mũ bảo hiểm kiểu mũ kết), đã qua sử dụng và 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa, loại quai ngang, màu đen, trên quai có chữ NIKE và logo màu vàng. Xét thấy, vật chứng trên hiện không sử dụng được nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) cây kiếm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 31cm và 01 (một) cây kim loại (mỏ lết) dài 20,5cm là của bị cáo Diệp Minh T; 01 (một) thanh kim loại (cây tua vít) dài 22,5cm là của bị cáo Trương Tấn P. Xét thấy, các vật chứng trên là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng của bị cáo Diệp Minh T dùng để điện thoại rủ P đi trộm cắp tài sản; 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-144.07, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE ALPHA, màu xanh-đen, đã qua sử dụng của bị cáo Diệp Minh T. Xét thấy, vật chứng trên là phương tiện bị cáo T dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 48,5cm, kiểu mắt xích do bị cáo Diệp Minh T giao nộp; 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 16cm, kiểu mắt xích do bà Nguyễn Thị T giao nộp. Xét thấy, vật chứng trên là tài sản do phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình

sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng và bà Dư Thị Mỹ N xác định các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã bồi thường xong cho Trung tâm Nước sạch số tiền là 9.660.000 đồng và bà N số tiền là 18.400.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không đặt ra xem xét.

Các các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P xác định không yêu cầu bị cáo Thạch Văn B bồi thường đối với vụ trộm cắp tài sản tại Trạm cấp nước xã P ngày 27/02/2022 mà các bị cáo đã cùng nhau thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dư S, Dương Thị N, Lưu Lê N, Nguyễn Thị T, Trần Văn K, Lê Anh Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.500.000 đồng của ông Trần Thanh L vào ngày 05/02/2022 mà các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã thực hiện. Do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” nên Công an huyện P đã xử phạt vi phạm hành chính đối với T và P là đúng quy định pháp luật.

[12] Đối với ông Trần Anh Q là người đã mua 02 cái motor từ các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P, Nguyễn Thị T là người được bị cáo T mua cho 01 chiếc lắc vàng, bà Lưu Lê N là người bán cho bị cáo T 01 chiếc lắc và 01 dây chuyền vàng. Quá trình điều tra xác định ông Q, bà T, và bà N không biết tài sản và số tiền là do các bị cáo T và P trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Trần Anh Q, bà Nguyễn Thị T và bà Lưu Lê N là đúng quy định pháp luật.

[13] Đối với việc các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P bẻ gãy 05 thanh kim loại tại cửa sổ nhà bà Dương Thị N và ông Dư S, đập bể 01 con heo đất của bị hại Dư Thị Mỹ N. Tuy nhiên, bà N, ông S và bà N không yêu cầu định giá tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo T và P là đúng quy định pháp luật.

[14] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm b, điểm r, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Thạch Văn B.

3. Tuyên bố: Các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

4. Xử phạt bị cáo Diệp Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2022.

5. Xử phạt bị cáo Trương Tấn P 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 3 năm 2022.

6. Xử phạt bị cáo Thạch Văn B 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

7. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cái bóp màu hồng nhạt, loại dây kéo, đã qua sử dụng; 01 (một) thanh kim loại dài 28cm, 01 (một) thanh kim loại dài 21cm, 01 (một) thanh kim loại dài 21cm, 01 (một) thanh kim loại dài 14cm; 01 (một) thanh kim loại hình hộp chữ nhật dài 21cm; nhiều mảnh vỡ đất nung (dạng mảnh vỡ heo đất có nền màu vàng); 01 (một) cái áo sơ mi dài tay, có hoa văn màu nâu, nền màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) quần tây màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón màu đen, lưỡi trai, thân nón được ráp bằng 05 mảnh bằng nhựa (loại mũ bảo hiểm kiểu mũ kết), đã qua sử dụng; 02 (hai) chiếc dép bằng nhựa, loại quai ngang, màu đen, trên quai có chữ NIKE và logo màu vàng; 01 (một) cây kiếm bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đỏ-đen; 01 (một) lưỡi cưa bằng kim loại dài 31cm và 01 (một) cây kim loại (mỏ lết) dài 20,5cm; 01 (một) thanh kim loại (cây tua vít) dài 22,5cm.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-144.07, nhãn hiệu: HONDA, số loại: WAVE ALPHA, màu xanh-đen, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 48,5cm, kiểu mắt xích; 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 16cm, kiểu mắt xích.

8. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo Diệp Minh T và Trương Tấn P đã bồi thường xong thiệt hại cho bị hại Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng số tiền 9.660.000 đồng (chín triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) và bị hại Dư Thị Mỹ N số tiền 18.400.000 đồng (mười tám triệu, bốn trăm nghìn đồng).

9. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử buộc các bị cáo Diệp Minh T, Trương Tấn P và Thạch Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

10. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- CQĐT CA huyện P;
- Cơ quan THAHS CA huyện P;
- Cơ quan HSNV CA huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Thị Cẩm Nhung